TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 2 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TOÁN – KHỐI 2
PHIẾU SỐ 15

Thời gian làm bài: 30 phút

PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM *(Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng)*

Câu 1. Số thích hợp điền vào chỗ chấm trong dãy: 16, 23, 30, ……, 44, 51

A. 38 **B.** 37 **C.** 44 **D.** 36

Câu 2. Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất có hai chữ số khác nhau lập từ ba chữ số 0, 5, 1 là:

A. 61 **B.** 41 **C.** 40 **D.** 37

Câu 3. Dấu thích hợp điền vào chỗ chấm: 68 + 17 − 13 …… 72 − 15 + 15

A. > **B.** < **C.** =

Câu 4. Trong phép trừ 52 − 17 = 35, số 52 được gọi là:

A. số hạng **B.** số bị trừ **C.** số trừ **D.** hiệu

Câu 5. Đồng hồ bên chỉ mấy giờ?



A. 9 giờ 15 phút **B.** 10 giờ 15 phút

C. 9 giờ 30 phút **D.** 8 giờ 15 phút

Câu 6. Hình bên có bao nhiêu hình tam giác?

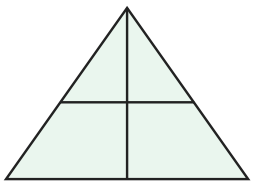

A. 6 **B.** 7 **C.** 5 **D.** 4

PHẦN 2. TỰ LUẬN *(Học sinh trình bày lời giải)*

Bài 1. Viết tiếp hai số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 96, 91, 86, 81, ……, ……

b) 70, 65, 60, 55, ……, ……

Bài 2. Cho các số: 26, 86, 27, 61, 58.

a) Sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé: ……

b) Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất: ……

Bài 3. Tính:

a) 78 − 30 + 9 = ……

b) 79 − 43 − 9 = ……

c) 35 + 20 − 9 = ……

d) 31 l + 19 l − 8 l = …… l

Bài 4. Ngày 6 tháng 12 là thứ Bảy. Biết tháng 12 có 31 ngày. Viết vào chỗ chấm:

a) Ngày 16 tháng 12 là thứ ……

b) Tháng 12 năm đó có …… ngày Chủ nhật

c) Ngày Chủ nhật cuối cùng của tháng 12 là ngày ……

Bài 5. Đếm hình:

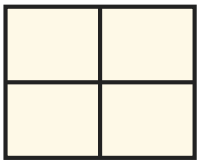

a) Hình bên có …… hình tứ giác.

Bài 6. Đàn gà nhà Dũng có 45 con gà trống. Số gà mái nhiều hơn số gà trống 10 con. Số gà con ít hơn số gà mái 9 con. Hỏi đàn gà nhà Dũng có bao nhiêu con gà mái, bao nhiêu con gà con?

a) Số gà mái: …… con

b) Số gà con: …… con

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Toán lớp 2 · Phiếu số 15

Phần 1. Trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	B	B	C	B	A	A

Phần 2. Tự luận

Bài 1.

a) Bớt 5 mỗi lần: 76, 71

b) Bớt 5 mỗi lần: 50, 45

Bài 2.

a) 86, 61, 58, 27, 26

b) 86 − 26 = 60

Bài 3.

a) 78 − 30 = 48; 48 + 9 = 57

b) 79 − 43 = 36; 36 − 9 = 27

c) 35 + 20 = 55; 55 − 9 = 46

d) 31 + 19 = 50; 50 − 8 = 42

Bài 4.

a) Đếm thêm từ ngày 6 (thứ Bảy) đến ngày 16: thứ Ba

b) Các ngày Chủ nhật: 7, 14, 21, 28: có 4 ngày

c) Ngày 28

Bài 5.

Có 4 hình nhỏ, 4 hình ghép từ 2 ô và 1 hình lớn: 9 hình tứ giác.

Bài 6.

Gà mái: 45 + 10 = 55 (con)

Gà con: 55 − 9 = 46 (con)